TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 332/2020/HS-PT
Ngày: 09/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiệu

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thủy; Bà Hoàng Lan Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 264/2020/TLPT-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Lê Công A và đồng phạm, do có kháng cáo của bị cáo Lê Công A, Mai Thị B, Nguyễn Văn B, Mai Đức H, Lê Thế T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2020/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Tòa ánnhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Công A, sinh năm 1996; nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã H, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa:12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Công B, sinh năm 1974; con bà: Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1974; có vợ: Lê Thị Kim Nh, sinh năm 1998; có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/8/2019 đến ngày 13/8/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Mai Thị B, sinh năm 1980; nơi ĐKHKTT: Tiểu khu 1, phường H, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Huy Tr (đã chết); con bà: Lê Thị S, sinh năm 1932; có chồng: Lê Đình Th, sinh năm 1975; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/8/2019 đến ngày 13/8/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Nguyễn Văn B, sinh năm 1997; nơi ĐKHKTT: Thôn Th, xã H, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân

tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm 1973; con bà: Lê Thị C, sinh năm 1975; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/8/2019 đến ngày 13/8/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Mai Đức H, sinh năm 1991; nơi ĐKHKTT: Thôn Th, xã H, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Đức Th (đã chết); con bà: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1965; có vợ: Vũ Thị D, sinh năm 1994; có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2012 bị công an huyện Tĩnh Gia xử phạt hành chính về trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/8/2019 đến ngày 13/8/2019 được thanay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Lê Thế T, sinh năm 1985; nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã H, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Thế Nh, sinh năm 1960; con bà: Lê Thị M, sinh năm 1962; có vợ: Lê Thị Ph, sinh năm 1986; có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia xử phạt số tiền 6.000.000 đồng về tội Đánh bạc; Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia xử phạt 05 tháng tù về tội Đánh bạc; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/8/2019 đến ngày 13/8/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị: Đậu Thế Q, Phạm Quế H, Nguyễn Huy H, Nguyễn Hữu T, Lê Đức H; đều vắng mặt.

- Người làm chứng: Lê Anh T, sinh năm: 1985, vắng m ặt

Trú tại: Thôn N, xã H, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 07/8/2019, tổ công tác Công an huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn) phát hiện, bắt quả tang tại nhà Đậu Thế Q, ở thôn N, xã H Yến, huyện T, tỉnh Thanh Hóa các đối tượng đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình chơi bài "Ba cây" được thua bằng tiền gồm: Mai Thị B, Nguyễn Huy H, Phạm Quế H, Nguyễn Hữu T, Lê Thế T, Mai Đức H, Lê Đức H. Thu giữ tại chiếu bạc: 78.180.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ 36 lá đã qua sử dụng; 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá chưa sử dụng; 01 chiếc chiếu cói, 01 chiếc chiếu nhựa và 10 chiếc điện thoại di động các loại của các đối tượng.

Qua quá trình điều tra, xác định: Do nảy sinh ý định tổ chức xới bạc để cho vay tiền thu lợi bất chính, nên Lê Công A đã bàn bạc với Mai Thị B về việc

mở xới bạc, A đặt vấn đề với B là nếu B tổ chức xới bạc và kêu gọi được các đối tượng đến đánh bạc thì gọi báo cho A đến để cho vay tiền; sau mỗi lần tổ chức xong một xới bạc thì A sẽ trả công cho B số tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng, thì B đồng ý.

Sáng ngày 07/8/2019, B gọi điện cho Nguyễn Hữu T, Phạm Quế H, Lê Đức H, Lê Thế T để rủ đánh bạc thì các đối tượng đồng ý. B gọi điện cho Đậu Thế Q để hỏi mượn nhà và hứa hẹn làm địa điểm đánh bạc, sau mỗi giờ đồng hồ thì B sẽ trả tiền mượn nhà là 500.000 đồng, thì Q đồng ý. Sau đó, B gọi điện cho A đến để cho vay tiền và gọi điện cho các đối tượng thông báo địa điểm đánh bạc; B gọi điện rủ thêm Mai Đức H đến để đánh bạc. Sau khi được B thông báo địa điểm tổ chức đánh bạc thì A gọi điện cho Nguyễn Văn B đi cùng mình đến để giúp đỡ A trong quá trình làm tín dụng và hứa sẽ cho Nguyễn Văn B 500.000 đồng sau khi đánh bạc xong nên Nguyễn Văn B đồng ý; A gọi điện rủ Nguyễn Huy H đến nhà Q để tham gia đánh bạc.

Khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, B xuống nhà Q thì thấy Nguyễn Đức H, Mai Đức H và Nguyễn Huy H nên B gọi cho Q về mở cửa nhà cho các đối tượng vào đánh bạc; sau đó, các đối tượng lên phòng ngủ tầng 2 để chơi, khoảng 15 phút sau thì A đến, B và Mai Đức H mỗi người vay của A số tiền 10.000.000 đồng để đánh bạc. Để phục vụ cho các đối tượng đánh bạc trong quá trình chơi thì A đưa cho Nguyễn Văn Bằng 250.000 đồng để đi mua bài, nước và thuốc lá, B đã mua đồ hết số tiền trên; Nguyễn Văn B có nhiệm vụ đóng, mở cửa cho các đối tượng đến tham gia đánh bạc. Sau đó, Mai Thị B, Phạm Quế H, Lê Đức H và Mai Đức H ngồi xuống chiếu dưới nền nhà để đánh bạc, các đối tượng thống nhất đánh bạc dưới hình thức chơi "Ba cây" được thua bằng tiền. Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ lấy 36 lá (từ A - 9) có đủ các chất rô, cơ, tép, bích; một người cầm cái (cầm chương) chia cho mỗi người chơi ba cây bài, người chơi sẽ đặt tiền với người cầm cái (thấp nhất là 200.000 đồng và cao nhất là 1.000.000 đồng) sau đó sẽ cộng điểm và so điểm với nhà cái; cao điểm hơn nhà cái thì thắng và được số tiền bằng với số tiền đã đặt, nếu thấp điểm hơn nhà cái thì bị thua số tiền đã đặt (nếu bằng điểm nhau thì sẽ tính theo chất, lần lượt từ cao xuống thấp là rô, cơ, tép, bích); ai được 10 điểm (hoặc 20 điểm) sẽ được làm cái. Nếu được 10 sẽ gấp đôi số tiền đã đặt, nếu được sáp (ba cây bài ngang hàng, khác chất) sẽ được gấp 3 lần số tiền đã đặt và nếu được đồng hoa (ba cây bài liên tục, cùng chất) sẽ được gấp 4 lần số tiền đã đặt. Khi các đối tượng Mai Thị B, Phạm Quế H, Nguyễn Đức H và Mai Đức H đang đánh bạc thì lần lượt Nguyễn Huy H, Nguyễn Hữu T và Lê Thế T đến và tham gia đánh bạc cùng; trước khi tham gia đánh bạc thì Nguyễn Đức Hoàng và Nguyễn Hữu T mỗi người có vay của A số tiền là 10.000.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc.

Quá trình làm tín dụng, A cho các đối tượng vay tiền để đánh bạc thì A cắt lãi 500.000 đồng/10.000.000 đồng và thỏa thuận thời hạn 5 ngày sẽ phải trả; riêng Mai Thị B và Nguyễn Huy H có mối quan hệ quen biết nên A không cắt lãi. Quá trình đánh bạc thì Phạm Quế H vay của A 10.000.000 đồng, T vay thêm 10.000.000 đồng và Mai Đức H vay thêm 2 lần nữa với tổng số tiền là

20.000.000 đồng; tổng số tiền lãi mà A thu được là 3.000.000 đồng. Trong quá trình đánh bạc khi thay đổi người cầm cái thì A sẽ thu tiền hồ của người cầm cái mới 200.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang tổ chức đánh bạc và đánh bạc thì bị tổ công tác Công an huyện Tĩnh Gia phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình điều tra xác định, số tiền dùng để tổ chức đánh bạc (làm tín dụng) là 68.500.000 đồng; số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc theo lời khai số tiền các đối tượng mang theo và vay của A sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau: Lê Thế T là 800.000 đồng, Nguyễn Huy H là 13.000.000 đồng, Mai Thị B là 11.600.000 đồng, Lê Đức H là 500.000 đồng, Phạm Quế H là 9.500.000 đồng, Nguyễn Hữu T là 19.000.000 đồng, Mai Đức H là 28.500.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 82.900.000 đồng, có sự chênh lệch với số tiền khi bắt quả tang là do các đối tượng khi vay tiền của người làm tín dụng để đánh bạc (đã bị cắt lãi), khi thắng sẽ trả lại số tiền đã vay cho người làm tín và đến khi thua lại tiếp tục vay của người làm tín để đánh bạc. Do đó, các đối tượng tổ chức đánh bạc và các đối tượng đánh bạc sẽ phải chịu trách nhiệm chung về số tiền đã chứng minh được sử dụng vào việc tổ chức đánh bạc và số tiền sử dụng vào việc đánh bạc.

Ngày 07/8/2019, trong quá bắt quả tang Công an huyện Tĩnh Gia thu giữ, tạm giữ những vật chứng sau:

Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 78.180.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ 36 lá đã qua sử dụng; 02 bộ bài tú lơ khơ 52 cây chưa sử dụng; 01 chiếc chiếu cói đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu nhựa đã qua sử dụng; Thu giữ của Lê Đức H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J1 màu xám, bên trong có lắp sim số thuê bao 0363.485.547; Thu giữ của Lê Thế T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong có lắp sim số thuê bao 0973.845.386; Thu giữ của Phạm Quế H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Pluss màu Gold, bên trong có lắp sim số thuê bao 0976.666.835; Thu giữ của Mai Đức H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7 màu đen, bên trong có lắp sim số thuê bao 0988.164.049; Thu giữ của Mai Thị B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 màu xanh đen, bên trong có lắp 02 sim số thuê bao 0847.354.522 và 0347.450.230; Thu giữ của Nguyễn Hữu T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 màu đỏ, đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số thuê bao 0972.023.025; Thu giữ của Lê Công A: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu Gold, có ốp màu hồng - đen, đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số thuê bao 0982.636.635 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số thuê bao 0857.819.338; Thu giữ của Nguyễn Văn B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số thuê bao 0981.262.507; Thu giữ của Nguyễn Huy H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số thuê bao 0963.010.436.

* Bản án số 101/2019/HSST ngày 15/9/2020 của Tòa ánnhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa:

1. Tuyên bố:

- Nguyễn Huy H, Phạm Quế H, Nguyễn Hữu T, Lê Thế T, Mai Đức H, Lê Đức H và Mai Thị B phạm tội "Đánh bạc"

- Lê Công A, Mai Thị B, Đậu Thế Q và Nguyễn Văn B phạm tội "Tổ chức đánh bạc"

2. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Mai Thị B 39 tháng tù về tội "Đánh bạc" và 15 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Tổng hợp hình phạt buộc Mai Thị B phải chấp hành hình phạt chung của 2 tội là 54 tháng, được trừ 06 ngày tạm giữ, thời gian còn lại phải chấp hành là 53 tháng 24 ngày. Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Căn cứ: Điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Lê Công A 18 tháng tù, được trừ 06 ngày tạm giữ, thời gian còn lại phải chấp hành là 17 tháng 24 ngày. Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Văn B 12 tháng tù, được trừ 06 ngày tạm giữ, thời gian còn lại phải chấp hành là 11 tháng 24 ngày. Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

5. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Đậu Thế Q 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án 15/9/2020.

Giao bị cáo Q cho chính quyền Ủy ban nhân dân xã H, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

6. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Lê Đức H 42 tháng tù. được trừ 06 ngày tạm giữ, thời gian còn lại phải chấp hành là 41 tháng 24 ngày. Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

7. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Lê Thế T 45 tháng tù. được trừ 06 ngày tạm giữ, thời gian còn lại phải chấp hành là 44 tháng 24 ngày. Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt: Mai Đức H 36 tháng tù. được trừ 06 ngày tạm giữ, thời gian còn lại phải chấp hành là 35 tháng 24 ngày. Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

8. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51;Điều 17; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Hữu T 36 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/9/2020.

9. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, u khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Phạm Quế H 36 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/9/2020.

- Xử phạt: Nguyễn Huy H 36 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/9/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Ngày 21 đến ngày 24/9/2020 bị cáo Lê Công A, Mai Thị B, Nguyễn Văn B, Mai Đức H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo; Lê Thế T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo Lê Công A, Mai Thị B, Nguyễn Văn B, Mai Đức H, Lê Thế T là hoàn toàn phù hợp, đúng pháp luật. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Mai Thị B xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Lê Công A xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Văn B, Mai Đức H, Lê Thế T không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo B, H, T. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo A và B; giảm cho bị cáo An từ 03 đến 06 tháng tù; giảm cho bị cáo B từ 03 đến 06 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và giảm từ 12 đến 18 tháng tù về tội "Đánh bạc", buộc bị cáo B phải chấp hành hình phạt chung của hai tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm theo đúng quy định tại Điều 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Công A, Mai Thị B, Nguyễn Văn B, Mai Khắc H, Lê Thế T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình thể hiện như sau:

Sáng ngày 07/8/2019, tại nhà ở của Đậu Thế Q ở thôn Nam Y, xã H, huyện T (nay là thị xã Nghi Sơn); Lê Công A, Mai Thị B, Nguyễn Văn B và Đậu Thế Q đã tổ chức cho Nguyễn Huy H, Phạm Quế H, Nguyễn Hữu T, Lê Thế T, Mai Đức H, Lê Đức H (Mai Thị B cũng tham gia) đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi "Ba cây" được thua bằng tiền. Đến khoảng 10h45' cùng ngày, khi các bị cáo đang thực hiện hành vi Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc thì bị phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo dùng để tổ chức đánh bạc (làm tín dụng) là 68.500.000 đồng; tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 82.900.000 đồng.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã xét xử bị cáo Nguyễn Huy H, Phạm Quế H, Nguyễn Hữu T, Lê Thế T, Mai Đức H, Lê Đức H và Mai Thị B về tội "Đánh bạc" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Mai Thị B, Nguyễn Văn B và Đậu Thế Q về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Công A về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c, d khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc đầy đủ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt tù đối với Lê Công A, Mai Thị B, Nguyễn Văn B, Mai Đức H, Lê Thế T là phù hợp, đúng pháp luật.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo Lê Công A xuất trình Giấy xác nhận lập công của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, xác nhận: Ngày 14/02/2020, Lê Công A đã cung cấp thông tin liên quan đến vụ án "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", từ thông tin do Lê Công A cung cấp, Phòng Cảnh sát hình sự đã tiến hành tiếp nhận, lập án đấu tranh, đến nay đã khởi tố Lê Thị L sinh năm 1992 ở thôn 4, xã Th, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Ông nội bị cáo A được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Mai Thị B xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cụ thể: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xem xét bị cáo Mai Thị B đã thành tích giúp đỡ Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Nghi Sơn phát hiện các đối tượng có hành vi đánh bạc xảy ra ngày 09/6/2020, tại thôn Th, xã H, thị xã Nghi Sơn, góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo Lê Công A và Mai Thị B một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật; yên tâm cải tạo, sớm trở về cộng đồng. Bị cáo B phạm hai tội nên không đủ điều kiện hưởng án treo; bị cáo An là người khởi xướng, có vị trí vai trò đầu vụ, nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đáp ứng được mục đích phòng chống tội phạm.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn B và Mai Đức H chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, vì vậy không đủ điều kiện giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cũng không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Lê Thế T cũng không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[4] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Lê Công A, Mai Thị B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo của hai bị cáo được chấp nhận một phần.

Bị cáo Nguyễn Văn B, Mai Đức H, Lê Thế T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 356; Điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm b, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

* Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B, Mai Đức H, Lê Thế T; Giữ nguyên bản án số 101/2020/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

- Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 12 (mười hai) tháng tù, được trừ 06 ngày tạm giữ, thời gian còn lại phải chấp hành là 11 tháng 24 ngày về tội "Tổ chức đánh bạc"; Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thế T 45 (bốn mươi lăm) tháng tù, được trừ 06 ngày tạm giữ, thời gian còn lại phải chấp hành là 44 tháng 24 ngày về tội "Đánh bạc"; Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt Mai Đức H 36 (ba mươi sáu) tháng tù, được trừ 06 ngày tạm giữ, thời gian còn lại phải chấp hành là 35 tháng 24 ngày về tội "Đánh bạc"; Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Công A, Mai Thị B. Sửa bản án số 101/2020/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 55; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Mai Thị B 21 (hai mươi mốt) tháng tù về tội "Đánh bạc" và 09 (chín) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Buộc bị cáo Mai Thị B phải chấp hành hình phạt chung của 2 tội là 30 (ba mươi) tháng, được trừ 06 ngày tạm giữ, thời gian còn lại phải chấp hành là 29 tháng 24 ngày. Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ: Điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Công A 12 (mười hai) tháng tù, được trừ 06 ngày tạm giữ, thời gian còn lại phải chấp hành là 11 tháng 24 ngày về tội "Tổ chức đánh bạc". Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

* Án phí phúc thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn B, Mai Đức H, Lê Thế T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Lê Công A, Mai Thị B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

* Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Lê Thị Hiệu

Nơi nhận:
- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CA tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- VKS,TA,THAHS thị xã Nghi Sơn;
- THADS thị xã Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.